

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG NÔ  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-ST  
Ngày 14 -3-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Nhi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Đình Bông; bà H' Thủy Bon Jốc Ju.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2024/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Q** (*tên thường gọi: B*) sinh năm 2000; Nơi sinh: tại tỉnh Đắk Nông; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Thùy T, sinh năm 1978; Bị cáo chưa có vợ, con; 01 tiền án: Tại bản án số 91/2018/HS-PT, ngày 25/10/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội Cố ý gây thương tích, chưa chấp hành xong; tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2022, đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Anh Võ Đức P, sinh năm 1997 - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Trần Thị Thùy T, sinh năm 1978 - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Bà Trần Thị Tiến L, sinh năm 1971 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

*Người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Phạm Bích L, sinh ngày 07/4/2004 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1996 - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Vi Thái H, sinh năm 1996 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Nguyễn Văn A, sinh ngày 12/6/2001 - Có mặt.

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Anh Phạm Hoàng P, sinh năm 1998 - Có mặt.

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Anh Phan Quốc T, sinh năm 2000 - Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 6, ấp 3, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1998 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Huỳnh Trần T, sinh năm 2001 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Lê Tiến N, sinh năm 1995 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Chị Vi Thị Ngọc L, sinh ngày 15/9/2005 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Lê Tiến B, sinh năm 1997 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Võ Văn M, sinh năm 1994 - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Võ Đức N, sinh năm 2000 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 01/5/2022, Nguyễn Văn Q gọi điện thoại và rủ Nguyễn Phạm Bích L đi nhậu tại quán Lẩu nướng ở thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Nguyễn Văn Q đến đón và chở L đến quán nhậu cùng Nguyễn Đình T, Vi Thái H, Nguyễn Văn A, Phạm Hoàng P, Phan Quốc T.

Khi nhóm của Q nhậu trong quán thì cũng có Nguyễn Đức A, Huỳnh Trần T, Lê Tiến N đến và ngồi nhậu trong quán thì khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, N, A, T thanh toán tiền và đi về. Trên đường về thì T nói với N, A rằng: “Lúc nãy trong quán nhậu, bàn bên kia (*chỉ bàn của Q*) cứ liếc liếc mình rồi nói ra xe lấy cái gì đó?” thì N, A nói quay lại hỏi cho rõ chuyện. N chạy xe quay lại quán nhậu trước còn T, A đến sau. Khi N đến quán nhậu thì N vào bàn của Q đang nhậu mời rượu và nói chuyện nhưng không có chuyện gì nên N ra xe đi về thì T, A đến, lúc này giữa A và Q xảy ra mâu thuẫn và cãi nhau, N đẩy Q thì N, A và Q đánh nhau bằng tay nhưng được mọi người can ngăn nên Nguyễn Văn Q chạy ra xe ô tô biển kiểm soát 48A – 025.35 lấy 01 con dao dạng mã tấu quay lại tìm N và A để dọa, Q chạy vào trong quán nhậu chém lung tung nên mọi người bỏ chạy vào trong nhà đóng cửa lại, Q cầm dao đến khu vực trước tiệm Spa Ánh M thì Võ Đức P chưa kịp chạy vào trong nhà nên cầm 01 cái ghế sắt dạng gập lên để đề phòng và đánh về phía Q nhưng không trúng, Q cầm dao ở tay phải chém lung tung để dọa mọi người và quay lại chém về phía P đang cầm ghế chống đỡ, Q chém từ trên xuống dưới, từ phải qua trái từ hai đến ba phát, trong đó có một phát trúng vào đỉnh đầu của Võ Đức P thì P dùng ghế chống đỡ và đánh trúng vào tay Q thì Q giật lấy ghế của P, P bỏ chạy. Sau đó, mọi người can ngăn, L vào ôm Q để ngăn lại và giật lấy con dao ném bên ngoài quán nhậu rồi Q chở L đi về, P bị thương được mọi người

đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện K, sau đó được chuyển đến bệnh viện đa khoa vùng T điều trị. Ngày 05/5/2022 Nguyễn Văn Q đến Công an huyện K đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 425/TgT-TTPY ngày 05/5/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận đối với Võ Đức P:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương đã khâu nằm chéo vùng trán-thái dương-đỉnh phải, ngay chân tóc trán, điểm thấp nhất cách tai phải 04cm, điểm cao nhất cách đường giữa 3cm, kích thước 10cm x 0,1cm; Vết mổ vùng đỉnh phải, điểm cao nhất cách đường giữa 4 cm, điểm thấp nhất cách chân tóc trán 3 cm, kích thước 5,5cm x 0,1 cm; Dập não xuất huyết vùng trán, thái dương phải còn hình ảnh trên phim CT Scanner sọ não; Khuyết xương sọ vùng thái dương-đỉnh phải. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra sau khi tổng hợp (cộng) các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích hiện tại 36%.

+ Vật tác động: vật sắc.

+ Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương (đã khâu) nằm chéo vùng trán đỉnh phải; Vỡ lún sọ vùng trán, thái dương phải; Dập não xuất huyết vùng trán, thái dương phải là do tác động trực tiếp của vật sắc nhọn từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

+ Đề nghị giám định bổ sung khi bệnh nhân ra viện hay khi xuất hiện tình tiết mới.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 876/TgT-TTPY ngày 03/10/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận đối với Võ Đức P:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương và vết mổ để lại sẹo hình vòng cung vùng trán-thái dương-đỉnh phải, kích thước 19cm x 0,3cm; Vết mổ để lại sẹo vùng đỉnh phải, điểm cao nhất cách đường giữa 4 cm, điểm thấp nhất cách chân tóc trán 3 cm, kích thước 5,5cm x 0,1 cm; Dập não xuất huyết vùng trán, thái dương phải không còn hình ảnh trên phim CT Scanner sọ não; Khuyết xương sọ vùng thái dương-đỉnh phải đã được vá bằng vật liệu nhân tạo.

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích: Vết thương và vết mổ để lại sẹo hình vòng cung vùng trán-thái dương-đỉnh phải, kích thước 19cm x 0,3cm, tỷ lệ 2%; Vết mổ để lại sẹo vùng đỉnh phải, điểm cao nhất cách đường giữa 4 cm, điểm thấp nhất cách chân tóc trán 3 cm, kích thước 5,5cm x 0,1 cm, tỷ lệ 2%; Dập não xuất huyết vùng trán, thái dương phải, tỷ lệ 11%; Khuyết xương sọ vùng thái dương-đỉnh phải đã được vá bằng vật liệu nhân tạo, tỷ lệ 16%.

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra sau khi tổng hợp (cộng) các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích hiện tại 28%.

- Tại Công văn số số 313/CV-TTPT ngày 20/10/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk giải thích sự khác nhau giữa tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể qua hai lần giám định đối với Võ Đức P:

+ Căn cứ khoản 3 Điều 2 Nguyên tắc giám định của Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể được xác định tại thời điểm giám định.

+ Khi giám định lần thứ nhất lúc nạn nhân đang trong quá trình điều trị vào ngày 03/5/2022 tại bệnh viện đa khoa vùng T, tỉnh Đắk Lắk: Thương tích Dập não

xuất huyết vùng trán, thái dương phải còn hình thành trên phim CT Scanner sọ não được đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể theo mục III.1 Chương 1 với tỷ lệ 21%.

+ Khi giám định bổ sung ngày 29/9/2022 tại Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk: Thương tích Dập não xuất huyết vùng trán, thái dương phải không còn hình ảnh trên phim CT Scanner sọ não, được đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể theo mục III.1 và ghi chú mục III chương 1 với tỷ lệ 11 %.

+ Sự thay đổi tỷ lệ tổn thương cơ thể của thương tích này qua hai lần giám định dẫn đến sự thay đổi về tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể qua hai lần giám định.

- Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô thu giữ 02 cái ghê gập có lưng tựa, kích thước 90cm x 44cm; Đối với con dao Nguyễn Văn Q dùng gây thương tích, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị hại anh Võ Đức P yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 90.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn Q đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại số tiền 90.000.000 đồng cho Võ Đức P.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS- KrN ngày 15/01/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô khẳng định việc truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q ra trước Tòa án nhân dân huyện Krông Nô để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội, đúng pháp luật và giữ nguyên bản Cáo trạng số 08/CT-VKS- KrN ngày 15/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 02 năm tù của Bản án số 91/2018/HSPT ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 07 (bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/5/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Võ Đức P yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 90.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn Q đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại số tiền 90.000.000 đồng cho Võ Đức P. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 461/QĐ-ĐTTH ngày 21/11/2022 trả lại cho bà Võ Thị

Ánh M 02 cái ghế gập có lưng tựa, kích thước 90cm x 44cm theo biên bản ngày 21/11/2022.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 425/TgT-TTPY ngày 05/5/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận đối với Võ Đức P có các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích hiện tại 36%; tại Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 876/TgT-TTPY ngày 03/10/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận đối với Võ Đức P có các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích hiện tại 28%; tại Công văn số 313/CV-TTPT ngày 20/10/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk giải thích sự khác nhau giữa tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể qua hai lần giám định đối với Võ Đức P như sau: Căn cứ khoản 3 điều 2 Nguyên tắc giám định của Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể được xác định tại thời điểm giám định. Tuy nhiên, kết luận giám định bổ sung thì các thương tích không có phát sinh tình tiết thương tích mới. Vì vậy, xác định tổng tỷ lệ thương tật của bị hại Võ Đức P do bị cáo gây ra là 36%, theo Kết luận giám định 425/TgT-TTPY ngày 05/5/2022 này thực hiện đảm bảo theo quy định của Luật giám định tư pháp số 13 ngày 20/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp số 56 ngày 10/6/2020 cũng như Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn Q đang có 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/5/2022 và rạng sáng ngày 02/5/2022 tại cơ sở thẩm mỹ Ánh M ở thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông, do có mâu thuẫn trong lúc ăn nhậu, bị cáo Nguyễn Văn Q đã dùng dao chém đuổi chém nhiều người và vô cớ chém Võ Đức P gây thương tích 36%.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q phạm về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

### **Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng*

thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo dùng dao chém anh Võ Đức P gây thương tích 36%. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Q đã bị kết án về tội Cố ý gây thương tích, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội chưa được xóa án tích, vì vậy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình đã bồi thường thiệt hại cho anh Võ Đức P số tiền 90.000.000 đồng; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Về mức hình phạt: Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo Q bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 năm về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 91/2018/HS-PT ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” do đó cần áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Đối với hành vi của Nguyễn Đức A, Lê Tiên N đánh Nguyễn Văn Q không yêu cầu giải quyết, Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Võ Đức P đã nhận số tiền 90.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 461/QĐ-ĐTTH ngày 21/11/2022 trả lại cho bà Võ Thị Ánh M 02 cái ghế gấp có lưng tựa, kích thước 90cm x 44cm theo biên bản ngày 21/11/2022.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 06 (sáu) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 02 năm tù của Bản án số 91/2018/HS-PT ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/5/2022.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 461/QĐ-ĐTTH ngày 21/11/2022 trả lại cho bà Võ Thị Ánh M 02 cái ghế gấp có lưng tựa, kích thước 90cm x 44cm theo biên bản ngày 21/11/2022.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Võ Thị Nhi**